

Bản án số: 07/2026/HS-PT
Ngày: 13/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Bà Lê Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 243/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Hồng B do có kháng cáo của các bị cáo G, B, kháng cáo của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HS – ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lâm Quốc V**, sinh ngày 16/11/1985 tại Sóc Trăng (nay là Cần Thơ). Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ); giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: mua bán. Con ông Lâm Văn C, sinh năm 1933 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1937; anh, chị, em ruột có 08 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất là bị cáo; có vợ là Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1985; con có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng G**, sinh ngày 01/01/1965 tại Sóc Trăng (nay là Cần Thơ). Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ); giới tính: nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: mua bán. Con ông Nguyễn Tấn C1, sinh năm 1935 (chết) và bà Phạm Thị M, sinh năm 1938 (chết); anh, chị, em ruột có 09 người, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1972; có vợ là Chung

Thị T1, sinh năm 1966; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Hồng B** (tên gọi khác: R), sinh ngày 14/11/1991 tại Sóc Trăng (nay là Cần Thơ). Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ); giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: mua bán. Con ông Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1965 và bà Chung Thị T1, sinh năm 1966; anh, chị, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo; có vợ là Hồ Thùy V1, sinh năm 1993; con có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Hồng B và Nguyễn Hoàng G:*
Luật sư Đỗ Vinh Q – Văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư thành phố C. (có mặt).

* *Bị hại:*

- Ông Lâm Kha M1, sinh năm 1976; Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

- Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

- Ông Lâm Thanh Đ1, sinh năm 1969; Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

- Ông Tô Văn K, sinh năm 1982; Địa chỉ: số B, quốc lộ A, phường S, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1991; (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thiện T2, sinh năm 1990; (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1973; (vắng mặt).

- Ông Lý Thanh T3, sinh năm 1989; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa gia đình Nguyễn Thanh Đ và Nguyễn Thị Ngọc P với gia đình Lâm Thanh Đ1 và Lâm Quốc V có tranh chấp đất đai nhiều năm, ngày 05/10/2022 giữa hai gia đình xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau làm hai bên bị thương tích, cụ thể như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/10/2022, bên vựa ốc gia đình Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Thị Ngọc P có kêu người bắt ghế cột dây lên bảng hiệu Vinaphone có tên quán cà phê Đoàn Minh V2 ở giáp ranh giữa vựa ốc của gia đình Đ và quán cà phê của anh em Lâm Kha M1, thấy vậy Lâm Kha M1 và Lâm Quốc V ngăn cản không cho cột dây thì hai bên xảy ra cự cãi qua lại rồi dẫn đến sự việc hai bên lao vào đánh nhau.

Trong lúc đánh nhau, Đ và M1 đánh nhau qua lại bằng tay thì Nguyễn Hoàng G (là cha ruột của chị P) đang có mặt tại vựa ốc thấy Đ và M1 đánh nhau thì G lấy cục gạch ném về phía V và M1 làm trúng vào đầu của M1, ông Đ1 dùng tay đánh nhau với G và Nguyễn Hồng B (là con của ông G) đang có mặt ở vựa ốc. Lúc này B cầm một khúc cây tre đánh V từ trên xuống thì V đưa tay lên đỡ và nhào vô câu vật với B, B bỏ cây và đánh bằng tay qua lại với V rồi B nắm áo V lột ra, thấy vậy V giật lại áo và cùng với ông Đ1 chạy vào trong quầy quán nước của mình.

Khi V và ông Đ1 chạy vào trong quán thì lúc này G quay sang nhìn thấy anh M1 đang đánh nhau với anh Đ thì G tấn công đánh anh M1, anh Minh chạy L về trước sân quán bán nước của mình thì G cầm gạch trên tay trái chuyển qua tay phải ném trúng vào đầu của anh M1 gây thương tích, lúc này anh Đ dùng chân đạp trúng người anh M1, còn anh Tô Văn K (anh rể Đ) cũng đang có mặt ở vựa ốc, chị P và chị Nguyễn Thị D (chị ruột Đ) chạy qua nơi anh Đ đang đánh nhau với anh M1.

Thấy anh M1 bị vây đánh nên V chạy vào trong quầy bán nước nhìn ra thấy anh M1 bị anh Đ, G và B tấn công đánh tới cây sung trước quán, thì lúc này V lấy cây dao bằng kim loại dài 29cm (cán và lưỡi liền nhau) để trên cái cối xay bột trong quầy bán nước, V cầm dao trên tay phải chạy ra chém trúng khuỷu tay trái của anh Đ gây thương tích, sau đó V tiếp tục dùng dao chém nhiều cái về hướng của Đ, G, B.

Còn ông Đ1 lấy khúc tuýp sắt dài 156cm, đường kính 2,5cm chạy ra đuổi đánh nhóm của anh Đ, nhưng không có đánh trúng ai. Lúc này B cầm đá ném về phía V và M1 làm trúng đầu của anh M1 gây thương tích. Sau khi thấy V cầm dao thì nhóm Đ, G, B, P, D và K bỏ chạy ra lộ Nam Sông H về vựa ốc thì V cầm dao chạy theo, Bàn nhặt khúc cây gơ lên đánh V, V dùng dao chém trúng khuỷu tay trái của B gây thương tích, V tiếp tục dùng dao chém Gọn thì G đưa tay trái lên đỡ trúng vào bàn tay gây thương tích, anh M1 cầm đá ném về nhóm anh Đ. Sau đó hai nhóm tự đi về thì lực lượng Công an xã N đến ghi nhận lại hình ảnh và thương tích của những người có liên quan. Qua vụ việc xảy ra đánh nhau thì M1, Đ1, V, Đ, B, G và P đều bị thương tích và đi bệnh viện điều trị và yêu cầu xử lý theo pháp luật hình sự đối với người gây thương tích cho mình.

[2] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 547/TgT-PY ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Lâm Kha M1:

- 03 sẹo phần mềm vùng đỉnh trái: 02 kích thước trung bình và 01 kích thước nhỏ. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.1 và Mục I.2.

+ 02 sẹo kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (Hai phần trăm) và 02% (Hai phần trăm).

+ 01 sẹo kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (Một phần trăm).

+ Gãy xương trụ trái còn nẹp vít kết hợp xương. Căn cứ Bảng 1, C2 7 Mục IV.10.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (Mười phần trăm).

+ Sẹo phẫu thuật cẳng tay trái kích thước lớn. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 17% (Mười bảy phần trăm). Các tổn thương vùng đầu và cẳng tay trái có đặc điểm do vật tày gây nên. Tổn thương vùng đầu nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

[3] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 549/TgT-PY ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Lâm Thanh Đ1:

Sẹo phần mềm vùng cằm kích thước lớn. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.3 Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 03% (Ba phần trăm). Tổn thương vùng đầu nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng. Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây nên.

[4] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 550/TgT-PY ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Lâm Quốc V:

Các tổn thương như chứng nhận thương tích mô tả. Không còn di chứng tổn thương nên không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 00% (Không phần trăm). Các tổn thương không gây nguy hiểm đến tính mạng. Các tổn thương có đặc điểm do vật tày gây nên.

[5] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 545/TgT-PY ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Nguyễn Thị Ngọc P:

Sẹo vùng phần mềm vùng thái dương phải, kích thước nhỏ. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 01% (Một phần trăm). Tổn thương vùng đầu nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng. Thương tích có đặc điểm do vật tày gây nên.

[6] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 546/TgT-PY ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Nguyễn Thanh Đ:

- Sẹo vùng khuỷu tay trái kích thước trung bình. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm);

- Sẹo lồi vùng gò trái, kích thước nhỏ. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm);
- Sẹo sát vùng lưng, ngón I chân phải không còn di chứng tổn thương (không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 03% (Ba phần trăm). Tổn thương khuỷu tay trái có đặc điểm do vật sắc gây nên; Các tổn thương vùng lưng, gò trái, ngón I chân phải có đặc điểm do vật tày gây nên. Các tổn thương nông không gây nguy hiểm đến tính mạng.

[7] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 544/TgT-PY ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Nguyễn Hồng B:

Sẹo phần mềm khuỷu tay trái kích thước trung bình. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 02% (Hai phần trăm). Tổn thương ở khuỷu tay trái không nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng. Tổn thương có đặc điểm do vật sắc gây nên.

[8] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 548/TgT-PY ngày 13/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Nguyễn Hoàng G:

- Sẹo phần mềm khuỷu tay trái kích thước nhỏ. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).
- Sẹo phần mềm ngón 2 tay phải kích thước sẹo nhỏ. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

- Sưng vùng lưng và ngón 3, 4, 5 tay trái. Không còn di chứng tổn thương (không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 02% (Hai phần trăm). Tổn thương khuỷu tay trái có đặc điểm do vật tày gây nên; Tổn thương ngón 2 tay phải có đặc điểm do vật sắc gây nên. Các tổn thương trên là tổn thương nông không gây nguy hiểm đến tính mạng.

[9] Tại Bản kết luận giám định số 2138/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Không phát hiện thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh trong tập tin video gửi giám định ký hiệu A1, A2. Thời gian khởi tạo hiển thị 02 tập tin video gửi giám định là vào ngày 05/10/2022.

[10] Tại Bản kết luận giám định số 3888/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Ảnh người mặc áo thun dài tay, màu xanh lá cây; mặc quần jean dài, màu xanh trong tập tin video ký hiệu A1 và ảnh người ở trần, mặc quần jean màu xanh, tay phải cầm một vật trong tin video ký hiệu A2 là ảnh của cùng một người.

Ảnh người mặc áo dài tay màu trắng; mặc quần dài màu đen trong tập tin video ký hiệu A2 có cầm vật (không xác định là vật gì) trên tay trái sau đó chuyển qua tay phải ném vật (không xác định là vật gì) vào người mặc áo thun ngắn tay, cổ áo màu xám; mặc quần sọt jean màu xanh (không rõ trúng bộ phận nào).

Ảnh người mặc áo thun ngắn tay; mặc quần sọt màu đen trong tập tin video ký hiệu A2 ném vật nào đó (không xác định là vật gì) về người mặc áo thun ngắn tay cổ áo màu xám; mặc quần sọt jean màu xanh.

Không đủ cơ sở kết luận các nội dung yêu cầu giám định nêu tại Mục III (trừ các nội dung đã kết luận tại mục V.1, V.2, V.3).

[11] Tại Công văn số 1196/C09B ngày 14/11/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh trả lời: Ảnh người mặc áo thun ngắn tay, cổ áo màu xám; mặc quần sọt jean màu xanh trong tập tin video ký hiệu A1, A2 được nêu tại mục III.1 và ảnh người mặc áo thun ngắn tay, cổ áo màu xám; mặc quần sọt jean màu xanh bị người khác dùng vật ném được nêu tại mục V.2, V.3 trong kết luận giám định 3888/KL-KTHS ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thì ảnh người đó mặc áo màu xám.

[12] Trong quá trình điều tra Lâm Quốc V thừa nhận hành vi dùng dao chém Nguyễn Thanh Đ gây thương tích 02% (Hai phần trăm), ngoài ra quá trình điều tra và kết luận giám định về thương tích xác định chỉ có Lâm Quốc V dùng dao là vật sắc gây thương tích, nên ngoài thương tích của Đ thì V còn gây thương tích cho Nguyễn Hoàng G ở ngón 2 bàn tay phải thương tích 01% (Một phần trăm); Nguyễn Hồng B ở khuỷu tay trái thương tích 02% (Hai phần trăm). Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Lâm Quốc V về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[13] Trong quá trình điều tra Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Hồng B không thừa nhận dùng gạch, đá ném trúng vào đầu của Lâm Kha M1. Nhưng trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra chứng minh được thương tích 03 sẹo phần mềm vùng đỉnh trái ở đầu của Lâm Kha M1 với thương tích 05% (Năm phần trăm) là do lúc đánh nhau Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Hồng B cùng dùng gạch, đá ném trúng vào đầu Lâm Kha M1 gây ra 03 vết sẹo với tổng tỷ lệ thương tích là 05% (Năm phần trăm), nên ngày 16/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[14] Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-H.KS ngày 29/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố các bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[15] Ngày 15/3/2024, Hội đồng xét xử ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/2024/HSST-QĐTG ngày 15/3/2024 do xét thấy chưa đủ căn cứ để chứng minh các vấn đề quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 85 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách để điều tra bổ sung.

[16] Đến ngày 22/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách có Công văn trả lại hồ sơ số 01 ngày 22/3/2024 có nội dung chính là Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên Cáo trạng truy tố và chuyển lại hồ sơ vụ án Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B cho Tòa án nhân dân huyện Kế Sách để tiếp tục xét xử, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách nhanh chóng đưa vụ án ra xét xử đúng thời gian quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[17] Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử. Ngày 10/5/2024, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử quyết định ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 02/2024/HSST-QĐTG ngày 10/5/2024 trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[18] Ngày 20/5/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01.QĐ-VKS-KS ngày 20/5/2024 do xét thấy có đồng phạm khác liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố bị can. Trả hồ sơ vụ án Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K để điều tra bổ sung, trong đó có một nội dung điều tra bổ sung là làm rõ việc đánh nhau giữa hai bên gia đình Lâm Kha M1 và Nguyễn Thanh Đ có dấu hiệu của tội gây rối trật tự công cộng hay không.

[19] Ngày 08/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách có Công văn số 01.CV.VKS ngày 08/5/2025 về hoàn lại hồ sơ Cố ý gây thương tích do nhận thấy kết quả điều tra bổ sung không làm thay đổi nội dung bản cáo trạng trước đó, cơ quan cảnh sát điều tra giữ nguyên quan điểm đề nghị truy tố và Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 07/CT-VKS-H.KS ngày 29/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố các bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[20] Ngày 14/7/2025, Hội đồng xét xử ra quyết định số 01/2025/QĐ-HSST ngày 24/7/2025 trả hồ sơ để truy tố lại. Truy tố các bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Trả hồ sơ để Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Hồng B về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[21] Ngày 18/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ có công văn số 01/CV.VKS ngày 18/8/2025 về việc hoàn lại hồ sơ vụ án Cố ý gây thương tích và cho rằng Hội đồng xét xử Trả hồ sơ để truy tố lại đối với bị cáo Nguyễn Hồng B là không có căn cứ nên vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-H.KS ngày 29/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố

các bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự số 22/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ đã quyết định:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lâm Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 65 và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Quốc V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 24/9/2025 và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Giao cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 năm 05 tháng (một năm năm tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc ngày bị bắt thi hành án.

[3] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng B phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng B 02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc ngày bị bắt thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lâm Quốc V phải bồi thường cho các bị cáo Nguyễn Hoàng G, bị cáo Nguyễn Hồng B, bị hại Nguyễn Thanh Đ mỗi người là 5.986.667 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng G phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Lâm Kha M1 với số tiền 41.005.840 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng B phải bồi thường cho bị cáo Lâm Quốc V số tiền là 4.776.455 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm:

Ngày 07/10/2025, bị cáo Nguyễn Hoàng G kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tuyên bị cáo không phạm tội Cố ý gây thương tích.

Ngày 07/10/2025, bị cáo Nguyễn Hồng B kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tuyên bị cáo không phạm tội Gây rối trật tự công cộng và đình chỉ vụ án.

Ngày 08/10/2025, bị hại Nguyễn Thanh Đ kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Lâm Quốc V, chuyển sang hình phạt khác nặng hơn và không cho bị cáo V được hưởng án treo; áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” và “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo quy định tại điểm d, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự do chỉ từ mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo V đã dùng hung khí nguy hiểm là dao gây thương tích cho rất nhiều người và cố tình thực hiện đến cùng.

Ngày 08/10/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc P kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo trình tự phúc thẩm yêu cầu ông Lâm Kha M1 là người đã gây ra thương tích cho bà phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Hồng B thừa nhận hành vi phạm tội, thay đổi nội dung kháng cáo, theo đó bị cáo G xin được hưởng án treo, bị cáo B xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Bị hại Nguyễn Thanh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc P rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Lâm Quốc V trình bày ý kiến yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên về hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Hồng B trình bày quan điểm bào chữa:

- Thống nhất đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ về việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Hoàng G.

- Đối với bị cáo Nguyễn Hồng B: đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ theo hướng giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo là chưa thỏa đáng và còn quá nghiêm khắc vì tính chất vụ việc và mức độ tham gia của bị cáo trong vụ án chỉ là giúp sức. Bị cáo và gia đình đều là nông dân, vụ án xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp đất đai đã kéo dài nhiều năm mà chưa được giải quyết dứt điểm mới dẫn đến chuyện cả hai bên gia đình phát sinh ẩu đả, bị cáo B phạm tội nhất thời do bệnh vực gia đình, đề nghị xem xét về hành vi của bị cáo khi bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình và đã thể hiện thái độ ăn

năn hồi cải, xin xem xét thêm về hoàn cảnh của bị cáo khi bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi 02 con nhỏ và là bộ đội phục viên, gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Do đó, đề nghị xem xét theo đơn của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo cũng như thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật. Bên cạnh đó, cần xem xét về hành vi gây rối trật tự công cộng không chỉ là riêng của bị cáo B mà còn nhiều người khác tham gia.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ nhận định:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng G và bị cáo Nguyễn Hồng B thay đổi yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo; bị hại Nguyễn Thanh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, không cho bị cáo Lâm Quốc V hưởng án treo. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc P xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Đối với việc rút yêu cầu kháng cáo của bà P, Viện kiểm sát nhận thấy tại phiên tòa bà P tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Việc rút yêu cầu này là không trái quy định, căn cứ Điều 342, 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngọc P.

Qua xem nội dung kháng cáo và nghiên cứu hồ sơ vụ án có liên quan đến nội dung kháng cáo của các bị cáo, bị hại, Viện kiểm sát nhận thấy:

- Xét về thời hạn kháng cáo: Xét thấy các bị cáo, bị hại kháng cáo trong thời hạn luật định theo Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nội dung đơn kháng cáo hợp lệ nên đủ điều kiện xem xét, thụ lý theo thủ tục phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án nhận thấy: Gia đình Nguyễn Thanh Đ và Lâm Kha M1 có mâu thuẫn tranh chấp đất đai đã nhiều năm. Khoảng 08 giờ ngày 05/10/2022, xuất phát từ việc gia đình Nguyễn Thanh Đ cột dây lên bảng hiệu quán cà phê của anh em Lâm Kha M1 tại vị trí đất giáp ranh giữa hai hộ ở ấp M, xã N, thành phố Cần Thơ dẫn đến hai bên cự cãi, xô xát đánh nhau gây thương tích. Bị cáo Lâm Quốc V có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém Nguyễn Thanh Đ gây thương tích 02%, chém Nguyễn Hoàng G gây thương tích 01%, chém Nguyễn Hồng B gây thương tích 02%. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng G trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm mặc dù bị cáo không nhận tội nhưng căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo tại bút lục 200 bị cáo khai *“Tôi có cầm cục gạch tàu bị bể màu đỏ chọi trúng người thằng M1, còn trúng đâu tôi không nhớ và thằng M1 có bị thương tích lúc sau tôi thấy bị thương tích chảy máu ở đầu, còn tôi có gây ra hay không thì tôi không rõ”*. Lời khai này là phù hợp với kết luận giám định thương tích của bị hại M1 (vết thương phần mềm vùng đỉnh trái) cũng như kết quả nhận dạng hình ảnh của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lâm Thanh Đ1; kết quả thực nghiệm điều tra và kết luận giám định hình ảnh do camera ghi lại, tại tiêu mục 2, mục 5 kết luận giám định số 3888/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: *Ảnh người mặc áo dài tay màu trắng; mặc quần dài màu đen trong tập tin video ký hiệu A2 có cầm vật (không xác định là vật gì) trên tay trái sau đó chuyển qua tay phải ném vật (không xác định là vật gì) vào người mặc áo thun ngắn tay, cổ áo màu xám; mặc quần sọt jean màu xanh (không rõ trúng bộ phận nào)* nên đủ cơ sở để xác định bị cáo

Nguyễn Hoàng G có dùng gạch tác động vào vùng đầu của bị hại Lâm Kha M1 gây ra thương tích 5%. Hành vi của bị cáo V, G đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích do đó các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Hồng B trong quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi gây thương tích, theo kết luận giám định hình ảnh cũng không xác định bị cáo B có ném đá trúng bị hại M1 hay không, lời khai của bị hại M1 ban đầu tại bệnh viện đa khoa huyện K (BL 350) cũng không khẳng định Bàn là người dùng gạch chọi trúng đầu M1 trong khi nhiều lời khai của bị cáo V đã khẳng định “Bàn chọi đá trúng người Việt”. Từ đó chưa đủ cơ sở kết luận bị cáo B gây thương tích 05% ở vùng đầu cho bị hại Lâm Kha M1; do diễn biến sự việc đánh nhau giữa hai bên gia đình là bộc phát nên không đủ cơ sở xác định bị cáo B đồng phạm với bị cáo G trong việc gây thương tích cho bị hại M1. Tuy nhiên quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định, vào ngày 05/10/2022, bị cáo Nguyễn Hồng B có mặt tại hiện trường, trực tiếp tham gia vào vụ xô xát đông người, có hành vi sử dụng khúc tre dài 0,5 mét, dùng tay đánh nhau trực tiếp với bị cáo V, dùng đá để chọi trong quá trình ẩu đả; bị cáo B cũng khai trong lúc đánh nhau với bị cáo V bị cáo có cầm khúc tre và cầm đá ném V nên có cơ sở xác định bị cáo có dùng hung khí khi tham gia đánh nhau. Hành vi của bị cáo B đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn cho xã hội, gây tâm lý bất an, lo sợ cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Hành vi của bị cáo mặc dù chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không đồng nghĩa với việc loại trừ trách nhiệm hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng”, bởi đây là hai tội danh có dấu hiệu pháp lý và khách thể bị xâm phạm khác nhau. Bị cáo kháng cáo cho rằng vụ việc không xảy ra tại nơi công cộng nhưng căn cứ vào tính chất, quy mô, số người tham gia và hậu quả gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, hơn nữa nơi vụ việc xảy ra tiếp giáp đường đi, gần trường M2 và gần Ban chỉ huy quân sự xã N, vào ngày 17/7/2024 Ủy ban nhân dân xã N cũng có Công văn số 110/UBND kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng nên hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội Gây rối trật tự công cộng. Trong quá trình tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã trả điều tra bổ sung nhiều lần đề nghị truy tố bị cáo B về tội Gây rối trật tự công cộng nhưng do cơ quan điều tra và Viện kiểm sát cấp sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ban đầu nên Tòa án nhân dân khu vực 10 – Cần Thơ tuyên bị cáo Nguyễn Hồng B phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 Hình sự là có căn cứ, đúng quy định. Từ đó cho thấy nội dung kháng cáo kêu oan thể hiện trong đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B là không có căn cứ. Tuy nhiên trước khi diễn ra phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã gửi đơn tới Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho các bị cáo được hưởng án treo, không thể hiện nội dung kêu oan và đề nghị tuyên các bị cáo không phạm tội như đơn kháng cáo trước đó. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thay đổi yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo. Việc thay đổi yêu cầu của các bị cáo được pháp luật cho phép, không trái quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại giai đoạn tố tụng cấp sơ thẩm bị cáo G, B không thừa nhận hành vi phạm tội nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo G 01 năm 05 tháng tù, bị cáo B 02 năm 06 tháng tù là có cơ sở. Trong giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã nhận tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo G đã nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại 5.000.000 đồng đây là các tình tiết mới phát sinh có cơ sở xem xét áp dụng thêm cho các bị cáo theo quy định. Xét thấy sự việc gây thương tích, gây mất an ninh trật tự tại địa phương của gia đình bị cáo G, B và gia đình bị cáo V xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp đất đai nhiều năm giữa hai gia đình chưa được giải quyết dứt điểm. Hành vi của các bị cáo là bộc phát, cũng vì bênh vực người thân nên nhất thời phạm tội.

Đối với bị cáo G hiện tại là người cao tuổi, trong vụ án có hành vi dùng hung khí là gạch chọi gây thương tích 05% cho bị hại M1. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về chế định án treo. Qua xem xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết mới phát sinh cũng như điều kiện, hoàn cảnh gia đình để thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật đề nghị xem xét chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàng G. Riêng bị cáo Nguyễn Hồng B trong vụ án này, bị cáo bị xét xử về hành vi Gây rối trật tự công cộng có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với các tình tiết bị cáo đã trình bày về điều kiện, hoàn cảnh gia đình, cấp sơ thẩm đã nhận định và xem xét cho bị cáo trong giai đoạn sơ thẩm; đối với các tình tiết khác như bị cáo là bộ đội phục viên, cô của bị cáo đang công tác tại Quân khu I không phải tình tiết giảm nhẹ theo quy định. Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, sự thành khẩn khai báo của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù để thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật đối với người thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với nội dung kháng của của bị hại Nguyễn Thanh Đ kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt với bị cáo Lâm Quốc V, không cho bị cáo hưởng án treo, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo V. Nhận thấy hành vi của bị cáo V tuy nguy hiểm cho xã hội, đã gây thương tích cho 03 người trong vụ án nhưng hậu quả thương tích đối với từng bị hại đều dưới 03% và tổng thương tích dưới 11%. Hành vi của bị cáo mang tính bộc phát, bị cáo cũng vì muốn giải cứu anh ruột là Lâm Kha M1 đang bị phía gia đình ông G, B, Đ vây đánh nên cấp sơ thẩm khi lượng hình có đánh giá động cơ phạm tội và xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, đã nộp khắc phục 10 triệu đồng cho các bị hại, đến thời điểm hiện tại bị cáo V còn cung cấp thêm biên lai thể hiện đã nộp toàn bộ số tiền phải bồi thường cho các bị hại như bản án sơ thẩm đã tuyên nên từ đó cho thấy Tòa án sơ thẩm xử

phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là không trái quy định của pháp luật. Không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ hoặc cố tình thực hiện tội phạm đến cùng như nội dung kháng cáo của bị hại Đ. Ngoài ra bị hại Đ kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ gì mới chứng minh cho yêu cầu của mình. Đối với yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với các cá nhân khác về tội gây rối trật tự công cộng, nhận thấy bản án sơ thẩm đã không loại trừ mà kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét xử lý các cá nhân có liên quan tham gia vụ đánh nhau vào ngày 05/10/2025 là hợp lý, đảm bảo không bỏ lọt tội phạm và người thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh Đ là không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên nhận thấy có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàng G; có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hồng B; không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh Đ về việc tăng hình phạt không cho bị cáo V hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh Đ; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng G, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng B. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ.

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G phạm tội Cố ý gây thương tích; bị cáo Nguyễn Hồng B phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên mức án 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm) đối với bị cáo Lâm Quốc V.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 năm 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 10 tháng từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng B từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, đề nghị HĐXX tiếp tục kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C thực hiện các quy trình tố tụng theo quy định của pháp luật để điều tra, làm rõ tội phạm và người phạm tội, xử lý người gây ra các thương tích còn lại của ông Lâm Kha M1 và các cá nhân khác trong vụ án mà quá trình điều tra vụ án trước đây chưa chứng minh được. Đồng thời, xem xét xử lý các cá nhân có liên quan tham gia vụ việc đánh nhau vào ngày 05/10/2022, tại ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (cũ) theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo không bỏ lọt tội phạm và người thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Từ mâu thuẫn tranh chấp đất đai kéo dài giữa hai nhóm gia đình tại xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay thuộc thành phố Cần Thơ). Sáng ngày 05/10/2022, khi gia đình Nguyễn Thanh Đ treo băng hiệu tại khu vực giáp ranh với quán nước của gia đình Lâm Kha M1 và Lâm Quốc V thì hai bên xảy ra cự cãi, sau đó lao vào đánh nhau. Trong quá trình xô xát, các bên sử dụng tay, gạch, đá, cây tre..., Nguyễn Hoàng G dùng gạch ném trúng đầu Lâm Kha M1 gây thương tích, còn Lâm Quốc V lấy dao chém Nguyễn Thanh Đ và tiếp tục gây thương tích cho Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Hồng B. Hậu quả, nhiều người bị thương, trong đó Lâm Kha M1 bị thương tích 17%, các bị cáo và bị hại khác bị thương tích từ 2% đến 3%.

Tiến trình tố tụng, xác định được bị cáo Lâm Quốc V đã thực hiện hành vi dùng vật sắc là dao gây thương tích ở khuỷu tay trái cho bị hại Nguyễn Thanh Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%, gây thương tích ở khuỷu tay trái cho bị cáo Nguyễn Hồng B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%, và gây thương tích ở ngón 2 tay phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01% cho bị cáo Nguyễn Hoàng G. Bị cáo Nguyễn Hoàng G gây thương tích ở vùng đầu cho bị hại Lâm Kha M1 với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%. Bên cạnh đó, chưa đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Hồng B có gây hậu quả về thương tích cho Lâm Kha M1 hay không nhưng hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây hoang sợ cho quần chúng nhân dân khi dùng hung khí, tham gia xô xát đánh nhau cùng nhiều người. Ngày 17/7/2024, Ủy ban nhân xã N có Công văn số 110/UBND kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng xảy ra vào ngày 05/10/2022.

Do đó, cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lâm Quốc V và Nguyễn Hoàng G phạm tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Hồng B phạm tội Gây rối trật tự công cộng với tình tiết định khung tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm, qua đó cũng nhằm đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng G: tại phiên tòa, bị cáo xác định kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy,

V4 tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm nhận định áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đánh giá bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự để xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và có nộp bổ sung thêm biên lai nộp số tiền 5.000.000 đồng khắc phục một phần hậu quả. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét về việc bị cáo cũng đã lớn tuổi, hành vi phạm tội xảy ra trong bối cảnh mâu thuẫn đã diễn ra gay gắt giữa hai gia đình mới dẫn đến xô xát giữa hai bên, bị cáo phạm tội do bộc phát nhất thời, lỗi không hoàn toàn thuộc về bị cáo nên đủ điều kiện để xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Như vậy, bị cáo G có tất cả 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối chiếu với Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về chế định án treo, thấy rằng việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có khả năng để bị cáo tự cải tạo, giáo dục và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Việc giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe, qua đó cũng nhằm giúp bị cáo nhận thức được chính sách khoan hồng của pháp luật mà lấy đó làm bài học để làm lại cuộc đời.

[4.2] Đối với bị cáo Nguyễn Hồng B: tại phiên tòa, bị cáo xác định kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy,

V4 tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm đánh giá bị cáo thành khẩn khai báo, trước khi phạm tội là người chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có nộp thêm xác nhận là bộ đội phục viên nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá về vai trò, mức độ của bị cáo trong vụ án là hành vi bộc phát nhất thời trong bối cảnh xô xát với nhiều người cùng tham gia đánh nhau, xuất phát từ mâu thuẫn kéo dài giữa hai bên gia đình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn, hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

[4.3] Đối với kháng cáo của người bị hại ông Nguyễn Thanh Đ về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Lâm Quốc V, không đồng ý cho bị cáo V được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Hoàng G, Nguyễn Hồng B số tiền 10.000.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo đang nuôi cha mẹ già và có hai con nhỏ. Trên cơ sở đó, cấp sơ thẩm đã đánh giá và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V là phù hợp. Mặt khác, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo V đã nộp thêm đầy đủ số tiền bồi thường cho người bị hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Với việc bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo V là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết hướng dẫn về chế định án treo.

Bị hại Đ kháng cáo cho rằng, bị cáo V dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho rất nhiều người là mang tính côn đồ và cố tình thực hiện đến cùng. Tuy nhiên, việc bị cáo V dùng hung khí gây thương tích đã được xác định là tình tiết định khung hình phạt, không đủ căn cứ xác định bị cáo V phạm tội có tính chất côn đồ hoặc cố tình thực hiện tội phạm đến cùng như nội dung kháng cáo của bị hại. Bên cạnh đó, bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp thêm chứng cứ gì mới để chứng minh cho việc kháng cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

[4.4] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc P: Tại phiên tòa, bà P có ý kiến tự nguyện rút lại yêu cầu kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà P theo quy định tại các Điều 342 và 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo G, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo B, không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Nguyễn Thanh Đ, đình chỉ kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngọc P. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận. Chấp nhận 01 phần đề nghị của Luật sư.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí phúc thẩm: Không ai phải chịu.

[8] Để tránh bỏ lọt tội phạm và người thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục thực hiện các quy trình tố tụng theo pháp luật để điều tra, làm rõ tội phạm và người phạm tội đối với thương tích gãy xương trụ trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 10% của ông Lâm Kha M1 và thương tích của các cá nhân nêu trên. Đồng thời, xem xét xử lý các cá nhân có liên quan tham gia vụ việc đánh nhau vào ngày 05/10/2022, tại ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc P.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh Đ;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng G, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng B. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Quốc V, Nguyễn Hoàng G** phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo **Nguyễn Hồng B** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Quốc V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 24/9/2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 10 (mười) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 13/01/2026.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

4. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng B 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

5. Về án phí: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Giữ lại số tiền 5.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Hoàng G đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000012 ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ và số tiền 17.960.001 đồng bị cáo Lâm Quốc V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002371 ngày 24 tháng 12 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ để đảm bảo thi hành án.

7. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

8. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục thực hiện các quy trình tố tụng theo pháp luật để làm rõ tội phạm và người phạm tội đối với thương tích gãy xương trụ trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 10% của ông Lâm Kha M1 và thương tích của các cá nhân nêu trên. Đồng thời, xem xét xử lý các cá nhân có liên quan tham gia vụ việc đánh nhau vào ngày 05/10/2022, tại ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng theo quy định của pháp luật.

9. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- TAND KV 10 – Cần Thơ;
- VKSND KV 10 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV 10 – TP. Cần Thơ;
- CQ CSĐT Công an TP. Cần Thơ;
- Phòng HSNV Công an TP. Cần Thơ;
- CQ THAHS Công an TP. Cần Thơ;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc